

Số: 164/2022/QĐST-HNGĐ

Cầu Ngang, ngày 23 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 287/2022/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Thạch Thị Róc T, sinh 1993. Địa chỉ: Ấp S, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

*Bị đơn:* Anh Thạch Thanh Sa R, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp S, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thạch Thị Róc T và anh Thạch Thanh Sa R.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Thạch Thị Róc Th và anh Thạch Thanh Sa R tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con tên: Thạch Minh H sinh ngày 24/01/2022 hiện tại chị Róc Th đang nuôi dưỡng, chị Thạch Thị Róc Th và anh Thạch Thanh Sa R tự thỏa thuận về quyền nuôi con như sau:

Chị Thạch Thị Róc Th được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con tên Thạch Minh H sinh ngày 24/01/2022 khi ly hôn.

Anh Thạch Thanh Sa R có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích Điều 107 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn nhưng chị Róc Th và anh Sa R không yêu cầu xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung vợ chồng: Tòa án đã giải thích Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nhưng chị Róc Th và anh Sa R không yêu cầu xem xét giải quyết.

- Về số nợ phải thu, phải trả: Chị Róc Th và anh Sa R không yêu cầu xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Thạch Thị Róc Th và anh Thạch Thanh Sa R là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí được quy định tại Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án nên xét anh Sa R và chị Róc Th không phải chịu án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- Đường sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Cầu Ngang;
- UBND xã L; Cầu Ngang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Ngọc Tranh**